

**NGHỊ QUYẾT**

**HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ NĂM, KHÓA XIX  
về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi  
đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững**

*Phần thứ nhất*

**Tình hình xây dựng và phát triển văn hóa,  
con người Quảng Ngãi thời gian qua**

Việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII và Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức trong xã hội về vị trí, vai trò của văn hóa, con người đối với sự phát triển có nhiều chuyển biến tích cực; dân trí từng bước được nâng lên. Các hoạt động, sản phẩm văn hóa ngày càng phong phú, đa dạng; với việc ứng dụng công nghệ thông tin, các hoạt động văn hóa phát triển nhanh và có ảnh hưởng xã hội rộng lớn. Quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, các thiết chế văn hoá từng bước được đầu tư; nhiều di sản văn hóa - lịch sử - tôn giáo được bảo tồn, phát huy. Những đức tính: giàu lòng nhân ái, yêu lẽ phải, trung thực, thẳng thắn, hiếu học, cần cù, tiết kiệm, sáng tạo, nhẫn nại, cố kết cộng đồng... của con người Quảng Ngãi được kế thừa và phát huy. Các giá trị mới về văn hóa, con người của thời kỳ công nghiệp hóa, hội nhập như năng động, cởi mở, thân thiện, hợp tác, chia sẻ, thích ứng nhanh với cái mới, khát khao làm giàu... đang hình thành và được khẳng định; giao lưu, hợp tác về văn hóa của tỉnh từng bước được mở rộng, góp phần phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy dân chủ hóa xã hội, làm phong phú đời sống tinh thần của các tầng lớp nhân dân.

Tuy nhiên, những kết quả đạt được trên lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng với phát triển kinh tế; thụ hưởng văn hóa còn chênh lệch lớn giữa các vùng miền, các tầng lớp nhân dân; đời sống tinh thần ở một bộ phận dân cư còn nghèo nàn. Chưa tạo được động lực thúc đẩy nhanh, mạnh việc hình thành các nhân tố mới, các giá trị mới về văn hóa, con người; việc xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh tuy được quan tâm nhưng chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Văn hóa chưa thấm thấu sâu và vững chắc vào các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội. Một số hoạt động văn hóa thiếu chiều sâu, hiệu quả thấp; tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật còn ít. Nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp



và cộng đồng chưa xây dựng được những quy tắc ứng xử phù hợp với yêu cầu phát triển của thời kỳ mới. Bảo tồn, phát huy một số di sản văn hóa - lịch sử chưa hiệu quả. Thiết chế văn hóa, phương tiện kỹ thuật phục vụ hoạt động văn hóa còn thiếu và lạc hậu, hiệu quả sử dụng thấp, còn mang nặng tính hình thức, bao cấp; xã hội hóa các hoạt động văn hóa chưa mạnh. Các biểu hiện văn hóa thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục, tệ nạn xã hội... có chiều hướng gia tăng. Chưa phát huy đúng mức những giá trị văn hóa truyền thống và đức tính tốt đẹp của con người Quảng Ngãi; chưa khắc phục thực sự hiệu quả tính hẹp hòi, khắt khe, cố chấp, cứng nhắc, thụ động, thiếu hợp tác, ý thức chấp hành kỷ luật lao động thấp trong một bộ phận cán bộ và nhân dân Quảng Ngãi. Đó là những nhân tố gây cản trở, ít nhiều làm chậm tiến trình đổi mới, hội nhập và phát triển của tỉnh.

Những hạn chế, yếu kém trên do những nguyên nhân chủ yếu sau: Sự tác động tiêu cực của kinh tế thị trường; sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; sự du nhập văn hóa từ bên ngoài vào thiếu chọn lọc... Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa thật sâu sắc, đầy đủ vai trò động lực, nền tảng tinh thần của văn hóa trong đời sống xã hội cũng như sự phát triển bền vững. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa chậm được đổi mới, có lúc, có nơi bị động, lúng túng. Nguồn lực đầu tư chưa tương xứng với vị trí, vai trò của văn hóa và phát triển con người Quảng Ngãi.

### *Phần thứ hai*

## **Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững**

### **I. Quan điểm**

1. Nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi phải được đặt ngang hàng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, xã hội; vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi phải đặt trong sự thống nhất, phát triển đa dạng của cộng đồng cư dân Quảng Ngãi và các dân tộc Việt Nam với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

3. Phát triển văn hóa nhằm hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa; bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; bài trừ hủ tục, mê tín; lấy gia đình, cộng đồng dân cư, tổ chức trong xã hội làm nền tảng để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi.



4. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân; nhân dân là chủ thể sáng tạo và hưởng thụ văn hóa; đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

## II. Mục tiêu

Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện, hướng đến chân, thiện, mỹ. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần, là động lực cho sự phát triển của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững của tỉnh. Xây dựng môi trường văn hóa trong từng gia đình, địa phương, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp gắn với xây dựng, hình thành các giá trị mới của con người Quảng Ngãi với các đặc tính cơ bản: yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tự trọng, tự chủ, sống nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, có tri thức, sức khỏe, năng động, sáng tạo, có trách nhiệm công dân, tuân thủ pháp luật, có tinh thần hợp tác cao, khảng khái, khoan dung, thân thiện, có ý thức bảo vệ môi trường; đồng thời, từng bước khắc phục những khiếm khuyết trong tính cách của một bộ phận dân cư như tính hẹp hòi, khắt khe, đố kỵ, cố chấp, thụ động, cứng nhắc, thiếu hợp tác, ý thức lao động thấp.

## III. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020

1. Phần đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu: 88% gia đình, 78% thôn, tổ dân phố, 96% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 35 - 40% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và văn minh đô thị.

2. Thực hiện đạt 24 giường bệnh/vạn dân; 07 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,92%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt từ 90 - 95% dân số.

3. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2020: Mầm non 35%, Tiểu học 70%, THCS 75%, THPT 60%; phổ cập giáo dục mầm non đúng độ tuổi 100%; tỷ lệ trẻ em đi học đúng độ tuổi ở bậc tiểu học 99%, trung học cơ sở 95%; 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 35 đạt 99%.

4. Trên 90% hộ gia đình được tiếp cận thông tin qua các phương tiện thông tin và truyền thông; tỷ lệ người sử dụng Internet đạt từ 55 - 65% dân số; từ 90 - 100% xã, phường, thị trấn có điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông, Internet và điểm đọc sách.

5. Trên 36% dân số, 25% gia đình tập thể dục, thể thao thường xuyên.

6. Tuổi thọ trung bình 75 tuổi; chiều cao trung bình đối với nam 18 tuổi đạt 165 cm, đối với nữ 18 tuổi đạt 156 cm; chỉ số phát triển con người



(HDI) đạt trên 0,75; 89% dân cư thành thị sử dụng nước sạch; 95% dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó có 50% sử dụng nước sạch; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 2%/năm (*trong đó: miền núi giảm 4%/năm; đồng bằng giảm 1,6%/năm*); tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%; đạt trên 450 sinh viên/1 vạn dân.

7. Huy động nhiều nguồn lực trùng tu, tôn tạo, nâng cấp các thiết chế văn hóa hiện có; đầu tư công viên, khu vui chơi, giải trí, các khu du lịch, nghỉ dưỡng theo quy hoạch. Trong đó, tập trung xây dựng và hoàn thành các dự án văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, ưu tiên Bảo tàng biển đảo Việt Nam (*Bảo tàng lịch sử Hoàng Sa - Trường Sa*), Trung tâm Văn hóa đa năng, Khu Liên hợp thể dục thể thao (giai đoạn 1). Phần đầu 100% huyện, thành phố và 40% xã, phường, thị trấn có trung tâm văn hóa - thể thao; 43% thôn có nhà sinh hoạt văn hóa, khu luyện tập thể thao cơ bản đạt tiêu chí theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 100% khu kinh tế, khu công nghiệp có quỹ đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động; trùng tu, tôn tạo 70-80% di tích quốc gia và 50 - 60% di tích văn hóa lịch sử cấp tỉnh.

8. Hoàn thiện hồ sơ và các thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận: 02-03 di tích quốc gia đặc biệt (trong các di tích: khảo cổ học Sa Huỳnh, Quần thể di tích Lý Sơn, Khu Chứng tích Sơn Mỹ, Quần thể khu di tích Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Trung Bộ, Quần thể khu di tích Cuộc khởi nghĩa Ba Tơ); 02-03 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, ưu tiên Lễ hội điện Trường Bà, Lễ hội đua thuyền Lý Sơn, Công chiêng dân tộc Cor; 02-03 di tích quốc gia (trong các di tích, thắng cảnh: thắng cảnh Giếng Tiên và núi Thới Lới, đình làng An Định, di tích Lê Trung Đình và khởi nghĩa Cần Vương, di tích quân tình nguyện Việt - Lào). Hoàn thiện hồ sơ và các thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận khu vực Lý Sơn, Bình Châu và vùng phụ cận là Công viên địa chất quốc gia và toàn cầu. Tổ chức Lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa quy mô cấp quốc gia.

#### IV. Nhiệm vụ chủ yếu

**1. Xây dựng, phát triển toàn diện con người Quảng Ngãi về đức, trí, thể, mỹ đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.**

- Xây dựng và hình thành phổ biến lối sống “*Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*”; khắc phục tính ích kỷ, hẹp hòi; khuyến khích tinh thần cống hiến, sáng tạo vì cộng đồng; đức tính tự trọng, tự chủ, có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội, đặc biệt là trong học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên.



- Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế, văn học, nghệ thuật, khoa học vào việc xây dựng con người Quảng Ngãi có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ, với những nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Coi trọng xây dựng xã hội học tập, nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, thẩm mỹ, kiến thức pháp luật, ý thức công dân; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để mỗi cá nhân rèn luyện đạo đức, nâng cao hiểu biết, hoàn thiện nhân cách, thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Coi trọng phát triển văn học, nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Phát huy vai trò của văn học - nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm của con người. Bảo đảm quyền hưởng thụ, sáng tạo văn hóa của mỗi cá nhân và cộng đồng.

+ Nâng cao chất lượng giống nòi; tầm vóc, thể lực của con người Quảng Ngãi. Gắn chăm lo giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, hình thành năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hành động ứng xử của cá nhân, nhất là thế hệ trẻ đối với môi trường xã hội và tự nhiên.

+ Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là chăm sóc sức khỏe học đường, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người nghèo, các đối tượng chính sách; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng nhằm phát triển thể chất, nhất là sức bền và sức mạnh tăng tuổi thọ của người dân Quảng Ngãi.

- Khẳng định, tôn vinh và bảo vệ cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; thường xuyên, kiên trì đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực làm tha hóa con người, xuống cấp về đạo đức, lối sống, ảnh hưởng xấu đến việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Quảng Ngãi.

- Chăm lo đào tạo nghề cho lao động, chú trọng giáo dục văn hóa ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong làm việc công nghiệp gắn với giải quyết việc làm cho lao động qua đào tạo.

## **2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh**

- Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh trong hệ thống chính trị, từng thôn, tổ dân phố, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu kinh tế, khu công nghiệp và mỗi gia đình phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.



- Đưa nội dung giáo dục đạo đức con người, đạo đức công dân vào sinh hoạt gia đình, dòng tộc; phát huy truyền thống ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng chung thủy, hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau để xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; không có bạo hành, bạo lực gia đình; xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng tâm hồn, nhân cách văn hóa, giáo dục nếp sống văn minh cho con người.

- Xây dựng môi trường học thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện phát triển toàn diện con người về lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống, tình yêu gia đình, Tổ quốc, quê hương, đồng bào và là nơi khởi nguồn, phát huy tốt nhất tiềm năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

- Xây dựng đời sống, nếp sống văn hóa đoàn kết, dân chủ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng, tính thiết thực, hiệu quả của các cuộc vận động văn hóa, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", gắn với thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm đạt chuẩn thực chất về các tiêu chí văn hóa. Trong đó hết sức chú trọng tôn vinh và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giữ gìn, phát huy truyền thống đoàn kết, gắn bó tình làng, nghĩa xóm, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau đi đôi với phê phán, đẩy lùi lối sống vô cảm, biệt lập, các hủ tục, mê tín, dị đoan trong một bộ phận nhân dân.

- Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, quê hương, hướng thiện, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, "tốt đời, đẹp đạo".

- Gắn kết chặt chẽ các hoạt động văn hóa với các sự kiện chính trị, với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Khuyến khích đẩy mạnh và đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng thiết thực, phù hợp với điều kiện của địa phương; động viên các tổ chức, cá nhân tăng cường thực hiện các hoạt động "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn", từ thiện, nhân đạo, từng bước thu hẹp khoảng cách về thu nhập và thụ hưởng văn hóa giữa các vùng miền, giữa các tầng lớp dân cư, giữa đô thị và nông thôn, giữa đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao, ưu tiên đầu tư các công trình văn hóa trọng điểm theo mục tiêu đề ra; khuyến khích việc đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành du lịch, văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao của tỉnh.



### **3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế**

- Văn hóa là nhân tố đặc biệt quan trọng để xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh. Nội dung cốt yếu xây dựng văn hóa trong chính trị là: Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tính hẹp hòi, khắt khe, đổ kỵ, cố chấp, thụ động, cứng nhắc, tùy tiện, ít tranh luận, ít cởi mở, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu hợp tác trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Quan tâm xây dựng văn hóa trong kinh tế; lấy con người làm trung tâm của quá trình xây dựng văn hóa trong kinh tế, đó là trọng chữ tín, tinh thần khởi nghiệp mạnh mẽ, không ngừng sáng tạo, khát khao làm giàu, tính cộng đồng cao. Phát triển kinh tế gắn chặt và tương thích với phát triển văn hóa; các quy hoạch, đề án, dự án về kinh tế phải gắn với văn hóa và cộng đồng.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân với ý thức tôn trọng pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh; không vi phạm pháp luật, đạo đức kinh doanh, vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm... Phát huy ý thức tự tôn dân tộc của các doanh nghiệp trong xây dựng, phát triển các thương hiệu có uy tín trên thị trường trong và ngoài tỉnh, vì sự phát triển bền vững của mỗi doanh nghiệp, của tỉnh.

### **4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa**

- Ban hành cơ chế, chính sách huy động nguồn lực toàn xã hội cho phát triển văn hóa, xây dựng con người; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa của tỉnh, góp phần làm đa dạng, phong phú văn hóa dân tộc.

- Có cơ chế phù hợp thúc đẩy việc bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, văn hoá, góp phần xây dựng văn hóa, con người và phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa và các loại hình nghệ thuật, lễ hội truyền thống đặc trưng, các giá trị văn hóa tích cực của cư dân ven biển, hải đảo, của đồng bào dân tộc thiểu số, của các tôn giáo, tiêu biểu như: Lễ Khao lè thế lính Hoàng Sa, Lễ hội Điện Trường Bà, Lễ hội cúng cá Ông, Lễ hội đua thuyền, hát Hố, hát Bài chòi, hát Sắc bùa, hát Bả trạo...



- Tổ chức biên soạn và dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, giáo viên công tác vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức có hiệu quả việc bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số của tỉnh. Khôi phục nhà sàn truyền thống để sử dụng trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng tại các địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; khôi phục một số nghề truyền thống của dân tộc thiểu số bị mai một.

- Đổi mới phương thức hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho văn nghệ sĩ chủ động tìm tòi, sáng tạo để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần dân chủ, tiến bộ, nhân văn, phản ánh chân thật, sinh động, sâu sắc đời sống và thành quả công cuộc đổi mới của nhân dân Quảng Ngãi. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật; kịp thời khen thưởng, biểu dương tác giả, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị về đề tài cách mạng, kháng chiến, lịch sử dân tộc, công cuộc đổi mới đất nước. Khuyến khích văn nghệ sĩ, nghệ nhân, nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; kịp thời phát hiện, ươm mầm, nuôi dưỡng, phát triển tài năng trẻ.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bảo tàng Tổng hợp tỉnh, các bảo tàng chuyên đề, hệ thống thư viện và các trung tâm văn hóa hiện có, để các thiết chế này thực sự là nơi phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, tham quan, giáo dục truyền thống, nâng cao lòng tự hào dân tộc, tình yêu quê hương, đất nước cho nhân dân.

- Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí và truyền thông trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi, nhất là trong định hướng tư tưởng, nhân cách, thẩm mỹ cho nhân dân.

### ***5. Phát triển công nghiệp văn hóa và thị trường dịch vụ, sản phẩm văn hóa***

Tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác, phát huy những tiềm năng và giá trị đặc sắc của văn hóa Quảng Ngãi, nhất là văn hóa biển, hải đảo, văn hóa các dân tộc thiểu số phục vụ du lịch, dịch vụ; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ văn hóa; phát triển thị trường văn hóa nhằm quảng bá văn hóa Quảng Ngãi đến bạn bè trong nước và trên thế giới; phát huy ưu thế của văn hóa mạng đồng thời có giải pháp ngăn chặn các tác động xấu của loại hình văn hóa này đến việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi. Nâng cao ý thức thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan trong toàn xã hội.



## **6. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại**

- Tăng cường hợp tác, giao lưu, trao đổi về văn hóa với các nước trong khu vực, trên thế giới và đồng bào Quảng Ngãi định cư ở nước ngoài; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin đối ngoại, đa dạng các hình thức thông tin đối ngoại để giới thiệu văn hóa, con người Quảng Ngãi. Đưa việc giao lưu, hợp tác, quảng bá văn hóa với các nước đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực.

- Tăng cường và phối hợp chặt chẽ giữa các hoạt động văn hoá, nghệ thuật với phát triển kinh tế; tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư, du lịch, thương mại, hợp tác đầu tư về văn hóa; tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi, hội diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao... ở trong và ngoài nước.

- Chủ động đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua thách thức, khắc phục tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa trong quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi.

## **V. Giải pháp chủ yếu**

### **1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu thực hiện; hướng dẫn, động viên nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về văn hóa theo hướng vừa bảo đảm để cho văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí và truyền thông phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng, kiểm tra, giám sát chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc về nội dung, tư tưởng, chính trị, văn hóa.

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp coi trọng việc xây dựng văn hóa trong Đảng và trong hệ thống chính trị, trọng tâm là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải thực sự gương mẫu thực hành nếp sống văn hóa, nhất là đạo đức, phong cách, hành vi ứng



xử với đồng chí và nhân dân. Hành động có văn hóa của cán bộ, đảng viên là tấm gương có sức lan tỏa lớn để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi.

**2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa; đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững của tỉnh.**

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa; ngăn chặn, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm trong lĩnh vực văn hóa; tăng cường thanh tra nhà nước về quản lý văn hóa, xã hội; phát huy vai trò và nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội trong việc tổ chức thực hiện và quản lý văn hóa; đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống trong xã hội; ngăn chặn có hiệu quả sự xâm nhập các sản phẩm văn hóa gây phương hại đến lợi ích của quốc gia, dân tộc.

- rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển văn hóa, con người phù hợp với điều kiện thực tế, không trái với các quy định của Trung ương; nhất là cơ chế, chính sách ưu đãi về đất, tín dụng, thuế và phí đối với các cơ sở đào tạo và xây dựng các thiết chế văn hóa. Nghiên cứu ban hành:

+ Chính sách hỗ trợ sáng tác công trình, tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật.

+ Chính sách đãi ngộ, tôn vinh các nghệ nhân dân gian; tổ chức, cá nhân có công gìn giữ, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

+ Chính sách khuyến khích, ưu đãi các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa, du lịch; xây dựng các công trình văn hóa, du lịch.

+ Chính sách khuyến khích, đãi ngộ, thu hút, phát triển tài năng trẻ trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao; đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số làm công tác văn hóa ở miền núi.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Quảng Ngãi đến năm 2030; Đề án giải thưởng báo chí, văn học, nghệ thuật tỉnh.

- Ban hành quy chế quản lý, khai thác di tích lịch sử, văn hóa phục vụ du lịch; khuyến khích các cộng đồng dân cư xây dựng hương ước, quy ước phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể; tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, đoàn thể xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện bộ quy tắc ứng xử phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác.

- Tăng cường quản lý báo chí, xuất bản, các loại hình thông tin trên Internet; thực hiện quy hoạch hệ thống báo chí phù hợp với quy hoạch báo



chí quốc gia; ngăn chặn các hoạt động báo chí, xuất bản, văn học, văn nghệ không đúng tôn chỉ, mục đích, trái thuần phong, mỹ tục.

### **3. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa**

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chuyên ngành văn hóa, nghệ thuật, khoa học, thông tin - truyền thông, thể thao, du lịch; đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ là người dân tộc thiểu số.

- Có cơ chế tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật, khoa học công nghệ có tâm, có tầm, có phẩm chất, bản lĩnh chính trị vững vàng, có chuyên môn cao, năng động, sáng tạo, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

### **4. Tăng cường nguồn lực xây dựng, phát triển văn hóa**

- Bố trí nguồn lực của Nhà nước cho phát triển văn hóa, con người tương thích với mức tăng trưởng kinh tế của tỉnh; công khai, minh bạch nguồn đầu tư của Nhà nước, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên miền núi, hải đảo và một số loại hình nghệ thuật truyền thống của tỉnh cần bảo tồn, phát huy.

- Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển văn hóa, thể dục, thể thao, nâng cao thể chất con người Quảng Ngãi; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp, quản lý để phát huy các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các lễ hội và các loại hình nghệ thuật; hình thành các quỹ đào tạo, khuyến học, phát triển nhân tài, quảng bá nghệ thuật, hỗ trợ xuất bản; xây dựng một số công trình văn hóa trọng điểm ở khu kinh tế, khu công nghiệp và những vùng khó khăn.

### **5. Phát huy mạnh mẽ vai trò của hệ thống chính trị trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi**

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của hệ thống chính trị trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi; trong khắc phục các mặt hạn chế của con người Quảng Ngãi là giải pháp cơ bản, cốt yếu, quan trọng góp phần thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

- Chính quyền, các ngành, các cấp tổ chức thực hiện đồng bộ, có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và phát triển con người Quảng Ngãi đã được xác định trong Nghị quyết.

- Mọi hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở cần hướng đến việc động viên đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân, nhất là nhân sĩ, trí thức, doanh nhân, chức sắc tôn giáo, người có uy tín



trong cộng đồng dân cư đóng góp công sức, trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi. Đặc biệt chú trọng bảo vệ, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, các giá trị mới về văn hóa, con người của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế; đồng thời thường xuyên, kiên trì phê phán sự tha hóa, xuống cấp về đạo đức, lối sống; đẩy lùi lối sống biệt lập, vô cảm, không tuân thủ kỷ cương, phép nước trong một bộ phận dân cư.

*Phần thứ ba*  
**Tổ chức thực hiện**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo thể chế hoá và tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo việc cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành các chương trình, kế hoạch, đề án và huy động nguồn lực để thực hiện; rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách liên quan đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết.

4. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết sâu rộng trong Đảng bộ và các tầng lớp nhân dân; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư
- Các ban đảng Trung ương
- Các vụ địa phương tại Đà Nẵng
- Vụ địa phương Ban Kinh tế Trung ương
- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên
- C, PCVP Tỉnh ủy, P. Tổng hợp, Kinh tế
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy

T/M TỈNH ỦY  
BÍ THƯ



Lê Viết Chử